TÒA PHÚC THẨM **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO** **TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 39/2026/QĐ-PT	Tp. Hồ Chí Minh, *ngày 16 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Trần Ngọc Tuấn.

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Mười.

Bà Nguyễn Thị Ngọc Hoa.

- Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Vi Dũng - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 14/2025/QĐST-HC ngày 28-4-2025, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang căn cứ điểm g khoản 1 Điều 143 của Luật Tố tụng hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm thụ lý số 02/2025/TLST-HC ngày 03/01/2025 về việc *"Khiếu kiện quyết định thu hồi đất; quyết định bồi thường, hỗ trợ; bồi thường thiệt hại; khiếu kiện hành vi hành chính trong lĩnh vực giải quyết khiếu nại"* giữa:

- *Người khởi kiện:* Ông Phạm Thành B, sinh năm 1946; địa chỉ: G L, khóm D, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (nay là phường L, tỉnh An Giang).

- *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân thành phố L và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang. (không còn hoạt động).

Kế thừa quyền, nghĩa vụ tố tụng: Ủy ban nhân dân phường L, tỉnh An Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Phạm Thị M, sinh năm 1947;

+ Ông Phạm Duy G, sinh năm 1970;

+ Ông Phạm Duy T, sinh năm 1972;

+ Bà Phạm Duy T1, sinh năm 1974;

+ Ông Phạm Duy L, sinh năm 1980;

+ Ông Phạm Duy Trường V, sinh năm 1981;

Cùng nơi cư trú: G L, khóm D, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang (nay là phường L, tỉnh An Giang).

Tại Đơn kháng cáo ngày 12/5/2025, người khởi kiện là ông Phạm Thành B đã kháng cáo đối với Quyết định sơ thẩm nêu trên, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại toàn bộ Quyết định sơ thẩm.

XÉT THẤY:

[1] Ngày 19/01/2022, ông Phạm Thành B khởi kiện Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố L, tỉnh An Giang, yêu cầu Tòa án hủy các quyết định hành chính của UBND thành phố L, gồm: Quyết định số 848/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 (gọi tắt là Quyết định 848) về thu hồi đất do hộ ông Phạm Thành B đang quản lý sử dụng…, Quyết định số 17/QĐ-UBND ngày 17/01/2013 (gọi tắt là Quyết định 17) về việc bồi thường đối với hộ ông Phạm Thành B, và Quyết định số 1001/QĐ-UBND ngày 31/7/2013 (gọi tắt là Quyết định 1001) về việc điều chỉnh Quyết định hành chính số 848; tuyên bố hành vi hành chính của Chủ tịch UBND thành phố L về việc không giải quyết khiếu nại đối với 02 quyết định số 848 và 17 là trái pháp luật; buộc UBND thành phố L bồi thường thiệt hại theo Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước do ban hành các quyết định hành chính trái pháp luật và không giải quyết khiếu nại.

Tuy nhiên, trước đó ông Phạm Thành B đã khởi kiện Quyết định 848 và Quyết định 17. Vụ việc đã được giải quyết tại Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án số 15/2021/QĐST ngày 21/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang (đã có hiệu lực pháp luật).

[2] Quyết định 1001 có nội dung đính chính sai sót về địa chỉ khu đất bị thu hồi liên quan đến Quyết định 848 và Quyết định 17, không có nội dung làm phát sinh, thay đổi, hạn chế, chấm dứt quyền, lợi ích hợp pháp của ông Phạm Thành B, hoặc có nội dung làm phát sinh nghĩa vụ, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Phạm Thành B so với Quyết định 848 và Quyết định 17 nên Quyết định 1001 không phải là đối tượng bị kiện theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Luật Tố tụng hành chính. Do đó, yêu cầu bồi thường thiệt hại của ông Phạm Thành B không được xem xét giải quyết theo quy định tại khoản 1 Điều 7 của Luật Tố tụng hành chính.

[3] Đối với yêu cầu khởi kiện về hành vi hành chính (không giải quyết khiếu nại) của Chủ tịch UBND thành phố L, thấy rằng, khi hết thời hạn giải quyết khiếu nại theo quy định tại Điều 28 của Luật Khiếu nại, thì người khiếu nại có quyền khởi kiện vụ án hành chính trong thời hạn 01 năm, kể từ ngày hết thời hạn giải quyết khiếu nại theo quy định của pháp luật mà người có thẩm quyền không giải quyết và không có văn bản trả lời cho người khiếu nại quy định tại điểm b khoản 3 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính. Thời điểm ông Phạm Thành B khởi kiện (ngày 19/01/2022) đã hết thời hiệu khởi kiện, do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Tại đơn kháng cáo, Người khởi kiện cho rằng Quyết định 1001 có thay đổi địa chỉ khu đất bị thu hồi, nhưng không có tài liệu, chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của Người khởi kiện, giữ nguyên quyết định đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án cấp sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 243 của Luật Tố tụng hành chính; khoản 1 Điều 34 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về Án phí và lệ phí Tòa án,

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Phạm Thành B. Giữ nguyên Quyết định Đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 14/2025/QĐST-HC ngày 28 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

2. Về án phí phúc thẩm: Ông Phạm Thành B được miễn nộp án phí hành chính phúc thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VCT&KSXXPT tại Tp. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- THADS tỉnh An Giang;
- Các đương sự;
- Lưu VP; HSVA; TTCL.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Ngọc Tuấn